

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày: 26/4/2024

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Ông Nguyễn Văn Tào

Ông Phạm Việt Cường

Ông Trần Đức Kiên

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thọ Định - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 153/2024/TLPT-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Bùi Cao S về tội “*Giết người*” và “*Trộm cắp tài sản*” do có kháng cáo của bị cáo Bùi Cao S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 22/01/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Bị cáo: Bùi Cao S (tên gọi khác: Sơn N), sinh năm 1992 tại Liên Bang N; giới tính: Nam; nơi cư trú: Căn hộ C Chung cư C, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn T (sinh năm 1960; chết năm 2021) và bà Tạ Thị Thanh M, sinh năm 1969; vợ: chưa có (S chung sống với bà Ivanova K, bà Trần Thị Thanh T1, bà Phạm Thị Kim H, nhưng đều không có đăng ký kết hôn); có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử 01 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 124/2020/HSST ngày 08/6/2020. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/8/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/6/2022 đến nay; có mặt.

Người tham gia tổ tụng khác:

- Người bào chữa cho bị cáo Bùi Cao S: Luật sư Lê Đình H1 – Văn phòng luật sư Phan Tấn H2, thuộc Đoàn luật sư tỉnh K; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại; người làm chứng nhưng không bị kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Cao S được sinh ra và lớn lên, làm việc tại Liên Bang N. Đến tháng 6/2017, S về Việt Nam sinh sống tại căn hộ C Chung cư C khu đô thị V, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Trong thời gian sống tại thành phố N, S quen biết với Hồ Bảo Q và Teplykh Aleksandr V (Sha Sha, quốc tịch Nga) là võ sỹ Muay Thái. Cả ba đều nghiện và thường sử dụng ma túy tại căn hộ C Chung cư C khu đô thị V, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Khoảng đầu tháng 6/2018, B nhiều lần nhắn tin cho bà Tạ Thị Thanh M (là mẹ ruột của S) đang sinh sống ở Nga và nói bà M chuyển tiền cho B để đưa cho S chi tiêu hằng ngày. Ngày 18/6/2018, bà M nhờ người quen là bà Vũ Thị Thanh T2 chuyển vào tài khoản số 103011194960001 Ngân hàng thương mại cổ phần S1 của B số tiền 2.000.000 đồng thì B cất giữ không đưa cho S. Đến ngày 20/6/2018, nghi ngờ B không đưa tiền cho S nên bà M gọi điện thoại hỏi S thì S biết việc B đã nhận tiền của bà M nhưng không đưa lại cho S và nảy sinh mâu thuẫn.

Chiều tối ngày 21/6/2018, tại căn hộ C Chung cư C có S, Teplykh Aleksandr V, Ivanova K (người chung sống như vợ chồng với S) và cháu D (sinh năm 2017). Khi B đến chơi thì S và Teplykh A Vladimirovid tra hỏi B về số tiền đã lấy của bà M. Do B không thừa nhận nên S gọi điện thoại cho bà M qua ứng dụng Messenger để bà M xác nhận có sự việc trên nhưng B tiếp tục chối và không trả 2.000.000 đồng nên S và Teplykh A bắt B ở lại căn hộ 354, khi nào trả tiền thì mới cho về. Trong lúc B ở lại căn hộ thì S và Teplykh Aleksandr V đã dùng tay đánh nhiều cái vào vùng đầu, mặt, lưng, vai, bụng của B làm B tử vong. Sau khi phát hiện B tử vong, S nói với T3 Aleksandr Vladimirovid bỏ xác B vào vali của Ivanova K, lấy quần áo, rèm cửa sổ, băng keo, màng nhựa bọc thực phẩm có sẵn tại căn hộ bọc kín vali. Sau đó, Teplykh Aleksandr V lấy xe máy hiệu Wave màu xanh mướt của ông Trần Anh H3 chở vali chứa xác B đến giấu tại khu vực B, phường V, thành phố N. Sáng ngày 22/6/2018, S, Ivanova K và cháu D đến thuê phòng 101 khách sạn 07 G T, phường L, thành phố N ở đến ngày 01/7/2018 thì Ivanova K và con nhỏ xuất cảnh về Nga.

Ngày 27/3/2020 (gần 02 năm sau), ông Trần Tuấn V1 trong lúc đi làm rầy tại khu vực tổ A B, phường V, N phát hiện 01 vali màu đen bên trong chứa một xác chết. Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K tiến hành thành lập hội đồng khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, đồng thời có văn bản truy tìm tung tích nạn nhân. Quá trình xác minh bà Ngô Thị H4 trình báo có con là Hồ Quốc B1 mất tích đã lâu. Ngày 17/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K ra Quyết định trưng cầu giám định ADN giữa bà Ngô Thị H4 với xác chết trong vali. Ngày 24/5/2022, V2 có Kết luận giám định ADN số HT213.22/PY-XNSH kết luận bà Ngô Thị H4 và nạn nhân nam giới chưa rõ danh tính có mẫu ADN ty thể mã số HT61.20-1 có quan hệ huyết thống theo dòng mẹ.

Sau khi đánh chết B1, thì S và Teplykh A Vladimirovid không về căn hộ 354 ở mà sống lang thang, thuê trọ nhiều nơi, trộm cắp, cướp giật tài sản của người khác để lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng.

Khoảng 16 giờ ngày 12/7/2019, S cùng Teplykh A Vladimirovid đến Trung tâm thương mại A1 số D T, phường L, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Khi đến cửa hàng Đ tại tầng 2 thấy các mặt hàng điện tử trưng bày lộ thiên, không có tủ, máy quét và người bảo vệ nên S và Teplykh A Vladimirovid lấy trộm 2 đế sạc không dây 10W, 02 vòng đeo tay Xiaomi Miband 3 và 01 máy cạo râu Xiaomi Smate cất trong ba lô rồi bỏ đi đến tiệm tạp hóa trên đường N (không xác định được địa điểm) bán 02 đế sạc điện thoại được 200.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, S và Teplykh A Vladimirovid tiếp tục quay lại cửa hàng Đ thì bị nhân viên cửa hàng và bảo vệ phát hiện, bắt giữ và giao cho Công an phường L. Kiểm tra trong ba lô của T4 thu giữ 02 vòng đeo tay Xiaomi Miband 3 và 01 máy cạo râu Xiaomi Smate. Đến ngày 19/9/2019, Teplykh Aleksandr V xuất cảnh về Nga.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 142/TT-TTPY ngày 05/4/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh K nguyên nhân tử vong của nạn nhân chưa rõ tung tích:

- Chấn thương sọ não: Xương đỉnh trán tụ máu, mô não có màu xám lẫn hồng.
- Chấn thương hàm mặt: Nứt xương hàm trên, xương hàm dưới trái tụ máu.
- Cơ lưng có hình ảnh tụ máu.
- Cơ vùng vai phải có hình ảnh tụ máu.
- Chấn thương bụng: Ổ bụng có nhiều máu.
- Toàn thân thối rửa, lộ xương, còn dính ít tổ chức da và cơ vùng mông, những phần còn lại đã tiêu hủy.

Kết luận: Nguyên nhân tử vong đa chấn thương.

Tại Công văn số 378/TTPY-KGD ngày 26/10/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh K xác định thời gian tử vong của Hồ Quốc B1 là 18-24 tháng (kể từ ngày giải phẫu tử thi).

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 407/HĐĐG ngày 18/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố N và Bản kết luận định giá tài sản số 3044/KL-HĐĐGTS ngày 05/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Khánh Hòa thì tại thời điểm tháng 7/2019: 02 vòng đeo tay Xiaomi Miband 3, 01 máy cạo râu Xiaomi Smate và 02 đế sạc không dây 10W có tổng giá trị là 2.975.000 đồng.

- Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K thu giữ màng bọc ni lông và băng keo, 01 rèm vải che cửa, 01 áo thun màu đen, 01 áo vải ca rô ngắn tay trắng đen, 01 quần thun dài màu đen sọc trắng, 01 quần lót màu đỏ; 02 vòng đeo tay Xiaomi Miband 3, 01 máy cạo râu Xiaomi Smate (đã trả cho Công ty TNHH X ngày 07/9/2022).

- Về phân trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Hồ Đức H5 và bà Ngô Thị H4 yêu cầu bị cáo S bồi thường số tiền 762.000.000 đồng. Bị cáo S chưa bồi thường. Công ty TNHH X không yêu cầu bị cáo S bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 22/01/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Cao S;

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 30, Điều 106, Điều 136, Điều 292, Điều 293, Điều 295, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 12, Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử phạt bị cáo Bùi Cao S 18 (Mười tám) năm tù về tội “Giết người” và 09 (C) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 18 (Mười tám) năm 09 (Chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 15/6/2022.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/01/2024, bị cáo Bùi Cao S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Cao S; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận; Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở kết luận:

Giữa bị cáo S và anh Hồ Quốc B1 có mối quan hệ bạn bè, không có mâu thuẫn gì với nhau; chỉ vì cho rằng anh B1 nhận 2.000.000 đồng từ mẹ của bị cáo là bà Tạ Thị Thanh M nhưng không đưa lại số tiền này cho bị cáo, nên vào tối ngày 21/6/2018, tại căn hộ C Chung cư C, khu đô thị V, xã V, thành phố N, bị cáo S và Teplykh Aleksandr V dùng tay chân đánh nhiều cái vào người anh B1; hậu quả làm anh B1 tử vong do bị đa chấn thương.

Ngoài ra, vào khoảng 16 giờ ngày 12/7/2019, tại Trung tâm thương mại A1, D T, phường L, thành phố N, S và Teplykh A đã lấy trộm 02 vòng đeo tay Xiaomi Miband 3, 01 máy cạo râu Xiaomi Smate, 02 đế sạc không dây 10W có tổng giá trị là 2.975.000 đồng.

Với hành vi, hậu quả nêu trên, án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Bùi Cao S phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 và tội “Trộm cắp tài sản” khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[1]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo; nhận thấy:

Bị cáo phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình và tội “Trộm cắp tài sản” khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Án sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra. Đồng thời cũng như xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, như: Trong quá trình điều tra, truy tố,

xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phát hiện về hành vi “Giết người” bị cáo đã ra đầu thú, nên đã xử phạt bị cáo 18 năm tù về tội “Giết người” và 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” là phù hợp, không nặng. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, nên Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2]. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[3]. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Cao S; giữ nguyên bản sơ thẩm.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Cao S 18 (Mười tám) năm tù về tội “Giết người” và 09 (C) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Bùi Cao S chấp hành hình phạt chung của hai tội là 18 (Mười tám) năm 09 (Chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 15/6/2022.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật và được thi hành theo Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 22/01/2024 của Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Bùi Cao S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo (TTG giao cho bị cáo);
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tào